

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **241/2024/HS-PT**

Ngày: 20/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các thẩm phán: Ông **Ngô Hà Nam**

Ông **Trần Hữu Vinh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thiên Hà** - Thư ký TAND TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 214/2024/TLPT-HS ngày 22/10/2024 đối với bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng do có kháng cáo của bị cáo và bị hại Nguyễn Văn Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2024/HS-ST ngày 21/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2024/QĐXXPT – HS ngày 10 tháng 11 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên tòa số 197/TB-TA ngày 21 tháng 11 năm 2024.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Quang Kim Ng** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nữ; sinh ngày 07 tháng 10 năm 1988 tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: K4x/1y Phạm Nhữ Tăng, tổ 15 phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Quang Thị Thu H (đều còn sống); có chồng là Trần Ngọc T1 (đã ly hôn năm 2014) và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại có kháng cáo:* Ông **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1991; Nơi thường trú: Số 2x Đỗ Xuân Cát, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu năm 2022 đến cuối năm 2023, anh Nguyễn Văn Th – chủ hộ kinh doanh Jolie Tea & Coffee, số 3xx Đông Đa, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giao cho Nguyễn Quang Kim Ng làm quản lý, chịu trách nhiệm liên hệ với Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hala Food (do anh Nguyễn Thành L làm giám đốc) để mua nguyên liệu đầu vào và thanh toán tiền.

Trong tháng 9, 10, 11/2023, do cần tiền chi tiêu trong cuộc sống nên Nguyễn Quang Kim Ng nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Th. Sau khi nhận được Bảng kê hóa đơn bán sỉ do Công ty Hala Food gửi, Ng đã chỉnh sửa, kê không thêm nguyên liệu mua vào và chuyển Bảng kê cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Th, chị Lương Thị Ngọc Th2. Chị Th2 tin tưởng bảng kê là đúng nên đã chuyển tiền cho Ng để trả tiền cho Công ty Hala Food, cụ thể:

Lần 1: Tháng 9/2023, số tiền thực tế theo Bảng kê hóa đơn bán sỉ là 43.049.000 đồng; Ng kê không thêm 02 mục lên thành 50.434.000 đồng; chiếm đoạt 7.385.000 đồng;

Lần 2: Tháng 10/2023, số tiền thực tế Hala Food báo là 43.199.000 đồng; Ng nói dối lên thành 48.199.000 đồng; chiếm đoạt 5.000.000 đồng;

Lần 3: Tháng 11/2023, số tiền thực tế theo Bảng kê hóa đơn bán sỉ là 43.213.000 đồng; Ng kê không thêm 01 mục lên thành 47.774.000 đồng; chiếm đoạt 4.461.000 đồng.

Tổng số tiền Ng đã chiếm đoạt là 16.946.000 đồng; quá trình điều tra Ng đã bồi thường số tiền trên cho bị hại.

Tại Bản án sơ thẩm số 132/2024/HS-ST ngày 21/9/2024, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Quang Kim Ng 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

- Ngày 24/9/2024, bị hại Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Ng.

- Ngày 27/9/2024, bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã kết luận; bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo cho rằng mức án 06 tháng tù là nặng so với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, vi phạm lần đầu, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, khai báo thành khẩn hợp tác với cơ quan điều tra, ăn năn hối cải, hiện hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn mẹ

đơn thân nuôi con chưa thành niên, hiện đang mang thai; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị hại Nguyễn Văn Th giữ nguyên nội dung kháng cáo, cho rằng ban đầu bị cáo ngoan cố không thừa nhận hành vi mà còn thách thức chửi bới gia đình bị hại trên không gian mạng, ngoài số tiền được xác định trong bản án bị cáo còn chiếm đoạt của bị hại bằng nhiều hình thức khác nhau như: bán hàng nhưng không nhập quỹ, khai khống tiền lương nhân viên...nhưng anh Th không có căn cứ chứng minh nên không được chấp nhận; do đó anh Th đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội; xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Sau khi xử sơ thẩm, mặc dù bị cáo bổ sung thêm tài liệu chứng cứ chứng minh bản thân đang mang thai, song với tình tiết này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo. Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại Nguyễn Văn Th, thấy rằng mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp; lý do kháng cáo của bị hại đã được Tòa án cấp sơ thẩm làm rõ khi xét xử sơ thẩm; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của cả bị cáo và bị hại, giữ nguyên hình phạt Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Nguyễn Quang Kim Ng được anh Nguyễn Văn Th – chủ hộ kinh doanh quán Jolie Tea & Coffee – số 3xx Đồng Đa, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giao làm quản lý, chịu trách nhiệm liên hệ với Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hala Food để mua nguyên liệu đầu vào và thanh toán tiền; nhưng từ tháng 09, 10, 11/2023, do cần tiền chi tiêu cá nhân Ng đã có thủ đoạn gian dối chỉnh sửa, kê khống thêm số tiền mua nguyên liệu rồi báo cho vợ anh Th là chị Lương Thị Ngọc Th2, chị Th2 tin tưởng nên chuyển tiền cho Ng để Ng trả tiền cho Công ty Hala Food; Ng đã nâng khống 03 lần để chiếm đoạt tổng số tiền là 16.946.000 đồng, cụ thể lần 1 chiếm đoạt số tiền 7.385.000 đồng, lần 2 chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng, lần 3 chiếm đoạt số tiền 4.561.000 đồng.

Với hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng và bị hại Nguyễn Văn Th, HĐXX thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội của địa phương, thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần (03 lần), mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã đánh giá đúng tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng như: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục thiệt hại, có xét đến hoàn cảnh khó khăn nuôi con nhỏ, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp, đã có xem xét chiếu cố cho bị cáo. Mặc dù, giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo bổ sung thêm tài liệu chứng minh bản thân đang mang thai hơn 06 tháng (mang thai sau khi bị khởi tố, điều tra, tình tiết này bị cáo chưa cung cấp ở phiên tòa sơ thẩm), đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS cần áp dụng bổ sung cho bị cáo; nhưng với tính chất mức độ phạm tội và mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp, nên HĐXX thấy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại đối với bị cáo, HĐXX nhận thấy: Các lý do kháng cáo bị hại nêu trong đơn như: Số tiền bị cáo chiếm đoạt thực tế lớn hơn số tiền kết luận trong bản án sơ thẩm đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét và kết luận là không có căn cứ do bị hại không có chứng cứ để chứng minh; mức án 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng; do đó HĐXX cũng không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại đối với bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại Nguyễn Văn Thành không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng và bị hại Nguyễn Văn Th, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Quang Kim Ng 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Quang Kim Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Vinh

Ngô Hà Nam

Trần Minh Long

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Sở Tư pháp TPĐN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long

